

BẢN ÁN SỐ: 98 /2021/ HS-ST
NGÀY: 24/11/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Mai.

2. Ông Đoàn Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên Tòa: Bà Đồng Thị Toàn - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 24/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2021/HS-ST ngày 04/11/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2021/QĐXXST-HS ngày 10/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Quang H**, sinh năm 1984. Tên gọi khác: Không có.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Lê Quang N (đã chết); Mẹ đẻ: Đỗ Thị H, sinh năm 1955; Gia đình có 04 anh em, bản thân là con út; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1990; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang - (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lăng Văn N**, sinh năm 1993. Tên gọi khác: Không có.

- ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Vườn Chè, xã Tân Thành, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 7/12; Bố đẻ: Lăng Văn Th, sinh năm 1973; Mẹ đẻ: Lương Thị H,

sinh năm 1972; Gia đình có 02 anh em, bản thân là con cả; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang - (Có mặt tại phiên tòa).

+ Người chứng kiến:

1. Chị Lê Thị Nh, sinh năm 1982 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Lèo, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Trần Hữu A, sinh năm 1955 – (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Hồi 15 giờ 45 phút ngày 21/6/2021, tại Quốc lộ 1A thuộc địa phận tổ dân phố số 3, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Lạng Giang và Công an thị trấn Kép bắt quả tang Lã Văn N, sinh năm 1993 ở thôn Vườn Chè, xã Tân Thành, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 khẩu trang y tế màu trắng xanh bên trong bọc 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ, bên trong túi nilon đựng: 01 túi màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 04 viên nén màu hồng đỏ trên một mặt của mỗi viên nén đều có chữ “WY”. Tất cả đều nghi là ma túy tổng hợp được thu giữ tại túi quần phía trước bên trái N đang mặc khi bị bắt quả tang và được niêm phong trong một phong bì dán kín có ký hiệu “QT”; Số tiền 1.350.000 đồng; 01 điện thoại màu đen loại Redmi, máy cũ đã qua sử dụng và 01 xe mô tô màu trắng, có chữ Wave biển kiểm soát: 89C1-088.14, số khung: RLHHC1209BY574145, số máy: HC12E3373178.

Quá trình đấu tranh, N khai nhận số ma túy bị thu giữ là N lấy của Lê Quang H, sinh năm 1984 ở tổ dân phố số 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang mang đi bán. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lã Văn N và Lê Quang H phát hiện, thu giữ:

- Tại phòng trọ của Lã Văn N: 01 hộp giấy màu đỏ bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ bên trong đựng nhiều viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu xanh nghi là ma túy tổng hợp; 01 túi nilon màu trắng được hàn kín bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 01 hộp bìa cát tông màu trắng không có nắp, bên trong đựng: 02 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 20 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu gồm nhiều màu khác nhau bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 09 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu gồm nhiều màu khác

nhau bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều đựng viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy; 03 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu gồm nhiều màu khác nhau bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều đựng một phần viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy. Tất cả số tang vật trên được niêm phong trong một hộp cát tông ký hiệu “KX1”.

- Tại nhà ở của Lê Quang H: 01 hộp nhựa trên mặt hộp có chữ “hộp đựng vít”, bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong một phong bì dán kín, ký hiệu “KX2”; 01 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu “KX3”; 01 đoạn ống nhựa màu tím được hàn kín hai đầu, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong trong một phong bì dán kín, ký hiệu “KX4”; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 hộp giấy hình vuông; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Quang H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng.

H khai: Cách ngày bị bắt khoảng 02 tháng, H biết Lăng Văn N có hoàn cảnh khó khăn nên cho N ở nhờ tại nhà mình (H và N có mối quan hệ quen biết xã hội với nhau từ trước). Sau đó, H đặt vấn đề với N về việc H giao ma túy cho N để bán cho khách và cầm tiền về cho H. Lợi nhuận từ việc bán ma túy, H cho N một phần để chi tiêu, còn lại H được hưởng. N đồng ý.

Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 21/6/2021, Lê Quang H đi xe mô tô xuống khu vực siêu thị BigC thuộc thành phố Bắc Giang để mua ma túy. Đến nơi, H gặp 01 người không quen biết và mua của người này gồm: 700.000 đồng tiền ma túy Ketamin, 2.500.000 đồng tiền ma túy hồng phiến, 1.800.000 đồng tiền ma túy Heroin, 1.200.000 đồng tiền ma túy đá, tổng cộng là 6.200.000 đồng. Sau đó, H đi xe mô tô về nhà, cất số ma túy vừa mua được ở trên mặt bàn trong phòng máy tính rồi đi ngủ. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, H dậy, chia số ma túy vừa mua được thành từng gói nhỏ để bán cho các đối tượng nghiện. H dùng dao lam cắt nhỏ số ma túy Heroin thành 15 cục nhỏ, cho vào 15 đoạn ống nhựa đã được cắt ngắn rồi dùng bật lửa ga hơi nóng hai đầu ống, dùng banh kẹp hai đầu ống lại. Với số ma túy đá, H dùng 01 đoạn ống nhựa cắt vát đầu ống rồi dùng ống này xúc ma túy vào các túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng, H dùng cân tiểu ly điện tử cân số ma túy đá chia làm 04 túi. Đối với ma túy hồng phiến, H mua được 25 viên, chia làm 12 viên đóng vào các đoạn ống nhựa, mỗi đoạn 01 viên hàn kín hai đầu ống lại. Số ma túy còn lại, H cất trong túi nilon. Khoảng 09 giờ, H gọi N lên để đưa cho N số ma túy mà H đã chia nhỏ để N bán theo sự chỉ đạo của H; còn 13 viên ma túy hồng phiến H cất ở mặt bàn trong phòng máy vi tính trong nhà của H.

Sau khi nhận được ma túy do H đưa, N về phòng trọ bỏ số ma túy ra cho vào một hộp giấy màu trắng. Khoảng hơn 11 giờ ngày 21/6/2021, có 02 người đàn ông không quen biết đến hỏi mua ma túy, N đã bán cho hai người đó mỗi người 200.000đ (N không nhớ rõ là bán ma túy heroine hay là ma túy “đá”). Khoảng 15 giờ cùng ngày, H gọi điện cho N mang ma túy ra vị trí cấm biển AH1 thuộc ngã tư thị trấn Kép, huyện Lạng Giang để bán cho khách. Khi N đang đứng

dưới biển AH1 đợi để bán ma túy thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như trên.

Tại Bản kết luận giám định số 1037/KL-KTHS ngày 25/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 khẩu trang y tế màu trắng xanh bên trong bọc 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa có viền màu đỏ: “Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa là ma túy, có khối lượng 0,209 gam, loại Methamphetamine; 04 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên mặt mỗi viên nén đều có chữ “WY” đều là ma túy, có khối lượng 0,406 gam, loại Methamphetamine”.

- Trong 01 hộp giấy màu đỏ: “Các viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ có rãnh khóa bằng nhựa đều là ma túy, có khối lượng 0,903 gam, loại Methamphetamine; Các chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu xanh đựng trong 01 túi nilon màu trắng có rãnh khóa bằng nhựa đều là ma túy, có khối lượng 0,464 gam, loại Methamphetamine; Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng được hàn kín đều là ma túy, có khối lượng 2,326 gam, loại Heroine”.

- Trong 01 hộp bìa cát tông màu trắng không có nắp: “Chất tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa đều là ma túy, có khối lượng 0,429 gam, loại Methamphetamine; Chất cục bột màu trắng đựng trong 20 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó 04 đoạn ống nhựa màu cam, 04 đoạn ống nhựa màu hồng, 03 đoạn ống nhựa màu tím, 03 đoạn ống nhựa màu vàng, 03 đoạn ống nhựa màu xanh lá, 02 đoạn ống nhựa màu hồng đỏ, 01 đoạn ống nhựa màu xanh lục) đều là ma túy, có khối lượng 1,084 gam, loại Heroine”.

- Trong 12 đoạn ống nhựa đều được hàn kín 02 đầu: “Các viên nén màu hồng đỏ đựng trong 10 đoạn ống nhựa (trong đó 05 đoạn màu trắng, 02 đoạn màu xanh lá, 01 đoạn màu vàng, 01 đoạn màu hồng đỏ, 01 đoạn màu cam) đều là ma túy, có khối lượng 0,525 gam, loại Methamphetamine; 02 viên nén hình tròn, màu hồng đỏ đựng trong 02 đoạn ống nhựa màu xanh lục đều là ma túy, có khối lượng 0,202 gam, loại Methamphetamine”.

- Trong 01 hộp nhựa, trên mặt hộp có chữ “hộp đựng vít”: Chất tinh thể màu trắng đựng trong túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa là ma túy, có khối lượng 0,388 gam, loại Ketamine; Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,010 gam, loại Ketamine; Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu tím được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,052 gam, loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 02/11/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố Lê Quang H và Lãng Văn N đều về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện VKSND Huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp

dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS: Tuyên phạt H từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS: Tuyên phạt N từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù. Miễn phạt bổ sung bằng tiền cho cả 2 bị cáo. Ngoài ra vị đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xử lý về vật chứng và án phí của vụ án.

- Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKS và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm có điều kiện trở về đoàn tụ cùng gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa, qua xét hỏi bị cáo Lê Quang H và Lăng Văn N đều đã thừa nhận:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 21/6/2021, tại Quốc lộ 1A thuộc địa phận tổ dân phố số 3, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện Lạng Giang và Công an thị trấn Kép bắt quả tang Lăng Văn N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,615 gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời. Quá trình điều tra xác định, N mang ma túy đi bán theo sự chỉ đạo của Lê Quang H. Tổng số ma túy N tàng trữ để bán gồm 3,138 gam Methamphetamine và 3,41 gam Heroine; Tổng số ma túy H tàng trữ để bán gồm 3,138 gam Methamphetamine; 3,462 gam Heroine và 0,398 gam Ketamine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như vật chứng đã thu giữ được và đúng với Kết luận giám định của Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Bắc giang. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận Lê Quang H và Lăng Văn N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản

cáo trạng số 101/CT-VKS-LG ngày 02/11/2021 của VKSND huyện Lạng Giang đã truy tố Lê Quang H và Lăng Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và biện pháp xử lý:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương, phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các tội phạm nguy hiểm khác như: giết người, cướp tài sản, trộm cắp... Từ nghiện ma túy làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe, hạnh phúc gia đình. Tại địa bàn huyện Lạng Giang tệ nạn xã hội về ma túy vẫn đang là một điểm nóng, cán bộ và quần chúng nhân dân địa phương hết sức lo lắng và lên án. Do đó phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4] Xét về tính chất của vụ án thì thấy đây là vụ án có đồng phạm, song với hình thức đồng phạm giản đơn, các bị cáo khi thực hiện tội phạm không có sự phân công phân nhiệm hoặc bàn bạc kỹ với nhau.

Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy bị cáo Lê Quang H là người trực tiếp đi mua ma túy về chia nhỏ sau đưa cho Lăng Văn N bán để kiếm lời. Lăng Văn N đã tích cực giúp cho H đi bán ma túy và bị bắt quả tang, do vậy vai trò của cả H và N là ngang nhau trong vụ án. Áp dụng Điều 17; Điều 58 BLHS đối với H và N.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Cả hai bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, quá trình điều tra và trước phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Lê Quang H có bố mẹ để là người có công với Cách mạng, bố để H được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, bản thân H đã từng tham gia nghĩa vụ Quân sự, dân quân tự vệ và có thành tích xuất sắc được tặng thưởng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã. Do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với H. N được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Từ những tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự HĐXX thấy cần lên một hình phạt tương xứng, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành con người lương thiện.

Do cả hai bị cáo Lê Quang H và Lăng Văn N đều đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 BLTTHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS phạt bổ sung bằng tiền đối với H và N để sung công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên qua biên bản xác minh điều kiện kinh tế của bị cáo tại địa phương của cơ

quan điều tra thì thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ, bản thân các bị cáo mắc nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên HĐXX xem xét miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với cả hai bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm có điều kiện trở về đoàn tụ cùng với gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng của vụ án cần xử lý gồm:

- 01 phong bì dán kín niêm phong có ký hiệu “QT”; 01 hộp cát tông niêm phong có ký hiệu “KX1”; 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “KX2”; 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “KX3”; 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “KX4”. Tất cả đều cùng có chữ ký, ghi họ tên của những người tham gia, có đóng dấu của Công an thị trấn Kép, Lạng Giang, Bắc Giang và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định và 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “ĐT” có chữ ký cùng họ tên của những người tham giám, có đóng dấu của Công an thị trấn Kép, Lạng Giang, Bắc Giang.

- 01 cân tiểu ly điện tử; 01 hộp giấy hình vuông; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Quang H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh có IMEI1: 865308047790879; IMEI2: 865308047790861 máy cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô màu trắng, có chữ Wave biển kiểm soát: 89C1-088.14, số khung: RLHHC1209BY574145, số máy: HC12E3373178 và số tiền 1.350.000 đồng.

Xét 01 phong bì dán kín niêm phong có ký hiệu “QT”; 01 hộp cát tông niêm phong có ký hiệu “KX1”; 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “KX2”; 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “KX3”; 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “KX4”. Tất cả đều cùng có chữ ký, ghi họ tên của những người tham gia, có đóng dấu của Công an thị trấn Kép, Lạng Giang, Bắc Giang và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định và 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “ĐT” có chữ ký cùng họ tên của những người tham giám, có đóng dấu của Công an thị trấn Kép, Lạng Giang, Bắc Giang và 01 cân tiểu ly điện tử; 01 hộp giấy hình vuông đều là tang vật chứng của vụ án cần áp dụng Điều 47 BLHS và khoản 1; khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Quang H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh có IMEI1: 865308047790879; IMEI2: 865308047790861 máy cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô màu trắng, có chữ Wave biển kiểm soát: 89C1-088.14, số khung: RLHHC1209BY574145, số máy: HC12E3373178. Lãng Văn N khai nhận chiếc xe mô tô bị cáo bị thu giữ là xe của N được bố để mua cho để đi làm, số tiền 1.350.000 đồng là tiền N đi làm thêm mà có, trong đó có số tiền 400.000 đồng N bán ma túy cho 2 người đàn ông không quen biết. Tại phiên tòa H và N đều đề nghị HĐXX xin được trả lại số tài sản, đồ vật nêu trên, do vậy cần áp dụng khoản 1; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho các bị cáo để sử dụng, xong tạm giữ số tiền của N để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H, H khai không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu và H cũng không mô tả được đặc điểm nhận dạng của người đó nên Cơ quan điều tra không điều tra không có căn cứ để xác định được.

Trong số ma túy mà H đưa cho N, N đã bán ma túy cho hai người đàn ông không quen biết (không biết tên, tuổi, địa chỉ), mỗi người N đều thu 200.000 đồng. Xét đây là số tiền thu lời bất chính nên cần buộc Lãng Văn N phải nộp lại số tiền 400.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt giấy báo phiên tòa đầy đủ, hợp lệ đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt nên quyền lợi đã được đảm bảo.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Quang H và Lãng Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

+ Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Lê Quang H 07 (Bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/6/2021.

+ Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Lãng Văn N 07 (Bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời gian thụ hình tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/6/2021.

2. Việc xử lý vật chứng:

- Buộc Lãng Văn N phải nộp lại số tiền 400.000 đồng thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín niêm phong có ký hiệu “QT”; 01 hộp cát tông niêm phong có ký hiệu “KX1”; 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “KX2”; 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “KX3”; 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “KX4”. Tất cả đều cùng có chữ ký, ghi họ tên của những người tham gia, có đóng dấu của Công an thị trấn Kép, Lạng Giang, Bắc

Giang và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định và 01 phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “ĐT” có chữ ký cùng họ tên của những người tham giám, có đóng dấu của Công an thị trấn Kép, Lạng Giang, Bắc Giang và 01 cân tiểu ly điện tử; 01 hộp giấy hình vuông.

- Trả lại cho Lê Quang H 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Quang H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh có IMEI1: 865308047790879; IMEI2: 865308047790861 máy cũ đã qua sử dụng;

- Trả lại cho Lãng Văn N 01 xe mô tô màu trắng, có chữ Wave biển kiểm soát: 89C1-088.14, số khung: RLHHC1209BY574145, số máy: HC12E3373178 và số tiền 1.350.000 đồng. Song tạm giữ của N số tiền 1.350.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Đặc điểm của các loại vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Lạng Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang).

3. Án phí: Lê Quang H, Lãng Văn N mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Báo cho bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang
- CQĐT + CQTHAHS Công an huyện Lạng Giang.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hằng